

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YS  
TỈNH TQ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/2021/HS-ST**  
Ngày 07/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YS, TỈNH TQ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Quỳnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thu Hà.

2. Ông Nguyễn Hùng Minh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ tham gia phiên tòa:***  
Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YS, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS, ngày 10/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST-HS, ngày 26/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn S**, sinh ngày 05/11/2001, tại tỉnh CB; nơi cư trú: thôn KM, xã HL, huyện YS, tỉnh TQ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: H'Mông; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lý Văn D, sinh năm 1959 và con bà Lầu Thị S, sinh năm 1960; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn Th, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TQ. Có mặt.

**\* Bị hại:** Ủy ban nhân dân xã HL.

**Người đại diện theo pháp luật:** Ông Linh Văn Ch, chức vụ: Chủ tịch.

**Người đại diện được ủy quyền:** Ông Triệu Văn Q, chức vụ: Phó chủ tịch. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đồng trang, xã HL, huyện YS, tỉnh TQ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có thêm đất để làm ruộng, khoảng 07 giờ ngày 03/3/2021, Lý Văn S một mình đi bộ từ nhà mang theo 01 con dao loại lưỡi liềm bằng sắt được nối với tay cầm bằng gỗ, có tổng chiều dài 69cm (dao của S mua) ra khu vực rừng phòng hộ thuộc lô 47-RTN, khoảnh 429 (Số hiệu lô, khoảnh theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh TQ quyết định điều chỉnh quy hoạch phân 03 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh TQ giai đoạn 2016 - 2020) do Ủy ban nhân dân xã HL quản lý. Lô rừng ở phía sau, cách nhà S khoảng 200m. Khi đến nơi, S dùng dao chặt phát các cây thân gỗ, cây bụi dây leo, chặt phát trong thời gian 02 ngày, đến khoảng 18 giờ ngày 04/3/2021, thì không chặt, phát nữa, chờ khô đốt.

Ngày 20/4/2021, Trạm kiểm lâm Đèo Muông thuộc Hạt kiểm lâm huyện YS phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã HL tiến hành tuần tra, phát hiện vụ việc trên.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ ngày 14/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YS phối hợp cùng Hạt kiểm lâm huyện và Ủy ban nhân dân xã HL xác định: Toàn bộ diện tích rừng Lý Văn S chặt, phá là 4.140 mét vuông ( $m^2$ ); tổng số lượng lâm sản bị thiệt hại là 425 cây thân gỗ có kích thước, đường kính to, nhỏ khác nhau.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 08/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YS kết luận:

+ 69 cây trà khế có đường kính thân từ 7-10cm, thuộc gỗ nhóm IV có giá 6.000 đồng/cây ( $69 \text{ cây} \times 6.000\text{đ/cây}$ ) = 414.000 đồng;

+ 41 cây Ngát có đường kính thân từ 7 – 13cm, thuộc gỗ nhóm VII có giá 6.000 đồng/cây ( $41 \text{ cây} \times 6.000\text{đ/cây}$ ) = 246.000 đồng;

+ 41 cây Thôi ba có đường kính thân từ 6 – 14cm, thuộc gỗ nhóm VI có giá 6.000 đồng/cây ( $41 \text{ cây} \times 6.000\text{đ/cây}$ ) = 246.000 đồng;

+ 69 cây Đàng có đường kính thân từ 5 – 14cm, thuộc gỗ nhóm VIII có giá 6.000 đồng/cây ( $69 \text{ cây} \times 6.000\text{đ/cây}$ ) = 414.000 đồng;

+ 55 cây Bông bạc có đường kính thân từ 6 – 20cm, thuộc gỗ nhóm VIII có giá 24.400 đồng/cây ( $55 \text{ cây} \times 24.400\text{đ/cây}$ ) = 1.342.000 đồng;

+ 41 cây Ràng ràng mít có đường kính thân từ 7 – 17cm, thuộc gỗ nhóm VI có giá 24.400 đồng/cây ( $41 \text{ cây} \times 24.400\text{đ/cây}$ ) = 1.000.400 đồng;

+ 41 cây Bứa có đường kính thân từ 8 – 15cm, thuộc gỗ nhóm VI có giá 24.400 đồng/cây ( $41 \text{ cây} \times 24.400\text{đ/cây}$ ) = 1.000.400 đồng;

+ 27 cây Kháo có đường kính thân từ 7 – 12cm, thuộc gỗ nhóm VI có giá 24.400 đồng/cây (27 cây x 24.400đ/cây) = 658.800 đồng;

+ 41 cây Thành ngạnh có đường kính thân từ 6 – 15cm, thuộc gỗ nhóm V có giá 24.400 đồng/cây (41 cây x 24.400đ/cây) = 1.000.400 đồng;

Tổng giá trị: 6.322.000 đồng (*sáu triệu ba trăm hai hai nghìn đồng*).

Trên cơ sở kết luận điều tra về hành vi của bị cáo, ngày 09/8/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện YS đã ban hành cáo trạng số 69/CT- VKSYS truy tố Lý Văn S về tội Hủy hoại rừng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện YS phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn S phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 12 (*mười hai*) đến 15 (*mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 24 (*hai tư*) đến 30 (*ba mươi*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân xã HL không yêu cầu bị cáo Lý Văn S phải bồi thường tuy nhiên bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) đề nghị sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 con dao, loại lưỡi liềm bằng sắt, được nối với tay cầm bằng gỗ, có tổng chiều dài 69cm đã qua sử dụng.

Giao cho UBND xã HL là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 425 cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VIII.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm của khung hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm không nhất trí áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời cuối cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có thêm đất để làm ruộng, trong hai ngày 03 – 04/3/2021, Lý Văn S đã có hành vi dùng dao chặt, phá, hủy hoại diện tích 4.140m<sup>2</sup> rừng phòng hộ tại lô 47-RTN, khoảnh 429 (Số hiệu lô, khoảnh theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh TQ quyết định điều chỉnh quy hoạch phân 03 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh TQ giai đoạn 2016 - 2020) do Ủy ban nhân dân xã HL quản lý. Lâm sản bị thiệt hại là 425 cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VIII có tổng giá trị 6.322.000 đồng (*sáu triệu ba trăm hai hai nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Hủy hoại rừng, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái, gây khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng của Nhà nước, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Xong khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cho bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương có cơ

hội khắc phục lỗi lầm, cũng để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta là phù hợp.

Đối với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, xét thấy tội hủy hoại rừng có cấu thành tội phạm không quy định về định lượng, thiệt hại bị cáo gây ra có giá trị là 6.322.000 đồng, tuy nhiên diện tích rừng bị hủy hoại là 4.140m<sup>2</sup>, số cây lâm sản bị thiệt hại tương đối nhiều là 425 cây thân gỗ các loại từ nhóm IV đến nhóm VIII đang trong giai đoạn phát triển có giá trị nhất định trong việc bảo vệ môi trường và hệ sinh thái rừng. Đây là rừng phòng hộ, việc bị cáo hủy hoại số lượng cây và diện tích như trên phần nào ảnh hưởng trực tiếp đến bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng nên không nhất trí áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của người bào chữa.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân xã HL không yêu cầu bị cáo Lý Văn S phải bồi thường. Tuy nhiên bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) để khắc phục hậu quả cần sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YS đã thu giữ của bị cáo 01 con dao, loại lưỡi liềm bằng sắt, được nối với tay cầm bằng gỗ, có tổng chiều dài 69cm. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với toàn bộ 425 cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VIII còn lại tại hiện trường giao cho Ủy ban nhân dân xã HL quản lý và xử lý theo quy định.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp xong tiền án phí.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện YS; Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn S phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Văn S **01** (*một*) năm tù cho hưởng án treo, thử thách **02** (*hai*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/9/2021.

Giao bị cáo Lý Văn S cho Ủy ban nhân dân xã HL, huyện YS, tỉnh TQ nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.*

2. Về dân sự: Sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) của bị cáo Lý Văn S tự nguyện nộp theo biên lai thu tiền số 0000561 ngày 07/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại lưỡi liềm bằng sắt, được nối với tay cầm bằng gỗ, có tổng chiều dài 69cm.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện YS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS ngày 12/8/2021.*

Giao cho Ủy ban nhân dân xã HL là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 425 cây thân gỗ từ nhóm IV đến nhóm VIII còn lại tại hiện trường thuộc khu vực rừng phòng hộ lô rừng 47-RTN, khoảnh 429 thôn KM, xã HL, huyện YS, tỉnh TQ (*số cây thân gỗ trên Công an huyện YS đang tạm giao cho bị cáo Lý Văn S trông coi, quản lý*).

3. Căn cứ: Các Điều 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lý Văn S phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0000561 ngày 07/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- VKSND huyện YS;
- CQCSĐT Công an huyện YS;
- Chi cục THADS huyện YS;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Quỳnh**